

NGHI QUYẾT

**Về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn
nguồn vốn ngân sách Nhà nước tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Thực hiện Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của
Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân
sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;*

*Thực hiện Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2022 của
Thủ tướng Chính phủ về việc giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn
vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 cho các bộ, cơ quan trung ương
và địa phương (đợt 2);*

*Thực hiện Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2022 của
Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung, điều chỉnh, giao kế hoạch đầu tư công
trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các bộ, cơ
quan trung ương và địa phương (đợt 3);*

*Thực hiện Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của
Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân
sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03
Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Thực hiện Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2020 của
Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung kinh phí hỗ trợ cho các địa phương;*

Thực hiện Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung vốn từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2022 để thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư cho Bộ Quốc phòng và 25 địa phương;

Thực hiện Quyết định số 1113/QĐ-TTg ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

Thực hiện Quyết định số 202/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

Thực hiện Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh một số chỉ tiêu mục tiêu, nhiệm vụ của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét Tờ trình số 3289/TTr-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách Nhà nước tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách Nhà nước tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021-2025 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách Nhà nước tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 10 năm 2022 về phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 - 2025, với tổng số vốn điều chỉnh, bổ sung là 24.267.491 triệu đồng (hai mươi bốn nghìn, hai trăm sáu mươi bảy tỷ, bốn trăm chín mươi một triệu đồng) tăng 1.726.244 triệu đồng so với kế hoạch được giao. Cụ thể:

1. Điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư được giao tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND là 22.138.895 triệu đồng (tăng 4.352.959 triệu đồng), bao gồm:

a) Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức quy định tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg: 2.176.398 triệu đồng;

b) Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 1.080.773 triệu đồng (tăng 452.791 triệu đồng);

c) Vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 7.798.688 triệu đồng (tăng 1.988.868 triệu đồng);

d) Vốn bồi chi ngân sách địa phương: 556.900 triệu đồng (tăng 390.300 triệu đồng);

đ) Vốn ngân sách Trung ương (vốn trong nước) thực hiện các Chương trình mục tiêu: 6.588.757 triệu đồng (tăng 70.000 triệu đồng); trong đó: thu hồi tạm ứng ngân sách Trung ương là 529.257 triệu đồng;

e) Vốn ngân sách Trung ương (vốn nước ngoài): 2.692.379 triệu đồng (tăng 206.000 triệu đồng);

g) Bổ sung nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2020 và năm 2022 là 200.000 triệu đồng;

h) Bổ sung Ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình Phục hồi và Phát triển kinh tế - xã hội là 1.045.000 triệu đồng.

2. Điều chỉnh, bổ sung các nguồn vốn từ nguồn tăng thu của địa phương tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND là 921.009 triệu đồng (giảm 2.703.005 triệu đồng), bao gồm:

a) Vốn từ nguồn tăng thu xổ số kiến thiết: 734.530 triệu đồng (giảm 2.267.978 triệu đồng);

b) Vốn từ nguồn tăng thu sử dụng đất: 161.960 triệu đồng (giảm 452.791 triệu đồng);

c) Vốn từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương: 24.519 triệu đồng (tăng 17.764 triệu đồng).

3. Điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư được giao tại Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND là 1.207.587 triệu đồng (tăng 76.290 triệu đồng).

4. Danh mục điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn được quy định chi tiết tại Biểu tổng hợp, Phụ lục I, II, II.a, II.b, II.c, III, IV, V, VI, VII, VIII ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện nghị quyết đúng theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa X, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 05 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, KBNN tỉnh, Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Khởi, Đài PT-TH tỉnh;
- Trang TTĐT ĐBND tỉnh Bến Tre, Trung tâm TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Quang Triệu